



## **BIÊN BẢN HỌP**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**



Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ VI của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 20/04/2018.

Hôm nay, ngày 23 tháng 04 năm 2019 tại địa điểm số 10 Đường Bến Nghé, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh, đã diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“**ĐHĐCD**”) Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn (“**Công ty**”).

#### **I. Thành phần tham dự và tính hợp pháp, hợp lệ của cuộc họp**

##### **1. Thành phần tham dự:**

Theo danh sách cổ đông đăng ký tham dự **ĐHĐCD**, tính đến thời điểm 09 giờ 30 phút có 28 cổ đông sở hữu và đại diện được ủy quyền sở hữu 9.888.648 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 91,56% tổng số cổ phần (10.800.000 CP) có quyền biểu quyết của Công ty đã tới tham dự **ĐHĐCD**.

##### **2. Tính hợp pháp, hợp lệ của cuộc họp **ĐHĐCD****

Căn cứ Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp và Khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty: với tỷ lệ 91,56% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, cuộc họp **ĐHĐCD** đã đủ điều kiện để tiến hành.

#### **II. Diễn tiến đại hội**

##### **1. Thủ tục tiến hành cuộc họp **ĐHĐCD****

1.1. Ông Nguyễn Minh Tâm thay mặt Ban tổ chức **ĐHĐCD** điều hành phần nghi thức:

- + Tuyên bố lý do;
- + Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội;
- + Báo cáo tình hình cổ đông tham dự Đại hội; và
- + Tuyên bố **ĐHĐCD** Công ty đã đủ điều kiện để tiến hành.

1.2. Ông Nguyễn Minh Tâm giới thiệu đề cử danh sách Chủ tọa đoàn gồm:

- Bà Võ Thị Huyền Lan Chủ tịch HĐQT Công ty làm Chủ tọa
- Ông Ngô Bình Long Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty

- Ông Phạm Hải Long      Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Công ty

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua danh sách Chủ tọa đoàn với tỷ lệ là 100%.

1.3. Bà Võ Thị Huyền Lan – Chủ tịch HĐQT Công ty tuyên bố khai mạc ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn.

1.4. Ông Phạm Hải Long – thành viên Chủ tọa đoàn giới thiệu đề cử Danh sách Ban Thư ký đại hội gồm:

- Bà Đoàn Ngọc Hồng Hà
- Bà Đoàn Thiên Kim

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua danh sách Ban Thư ký với tỷ lệ là 100%.

1.5. Ông Phạm Hải Long – thành viên Chủ tọa đoàn giới thiệu đề cử Danh sách Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Cao Xuân Cường                      Trưởng ban
- Bà Trần Nguyên Trân                      Thành viên
- Bà Hà Thị Thu Trang                      Thành viên

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu với tỷ lệ là 100%.

1.6. Ông Phạm Hải Long thay mặt Chủ tọa đoàn trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế làm việc và chương trình Đại hội.

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua quy chế làm việc và chương trình Đại hội với tỷ lệ 100%.

## 2. Nội dung và chương trình Đại hội

2.1. Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc (“**Ban TGD**”) về Kết quả kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019; Báo cáo của Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”), Báo cáo của Ban Kiểm soát (“**BKS**”)

2.2. Các nội dung trình ĐHĐCĐ phê duyệt:

- Tờ trình số 1: Báo cáo của Ban TGD về kết quả kinh doanh 2018, Báo cáo của HĐQT và Báo cáo của BKS năm 2018
- Tờ trình số 2: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
- Tờ trình số 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.
- Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh và dự kiến chi trả cổ tức năm 2019.
- Tờ trình số 5: Ủy quyền HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.
- Tờ trình số 6: Thông qua chế độ thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2019.

2.3. Cổ đông thảo luận.

2.4. Cổ đông biểu quyết thông qua các Tờ trình.

2.5. Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ

### 3. Các báo cáo và nội dung trình ĐHĐCĐ

#### 3.1. Báo cáo của Ban TGD về kết quả kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019.

Ông Ngô Bình Long – Tổng Giám Đốc Công ty trình bày báo cáo.

*(Nội dung chi tiết trong tài liệu ĐHĐCĐ đính kèm).*

#### 3.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018

Bà Võ Thị Huyền Lan - Chủ tịch HĐQT trình bày trước Đại hội Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018.

*(Nội dung chi tiết trong tài liệu ĐHĐCĐ đính kèm).*

#### 3.3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018

Ông Khổng Văn Minh - Trưởng BKS trình bày Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018.

*(Nội dung chi tiết trong tài liệu ĐHĐCĐ đính kèm).*

#### 3.4. Các tờ trình ĐHĐCĐ phê duyệt

Ông Phạm Hải Long trình bày nội dung các tờ trình:

- Tờ trình số 1: Báo cáo của Ban TGD về kết quả kinh doanh 2018, Báo cáo của HĐQT và Báo cáo của BKS năm 2018.
- Tờ trình số 2: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
- Tờ trình số 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

STT	CHỈ TIÊU	Số tiền (VND)
1	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>108.000.000.000</b>
2	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>45.494.253.216</b>
2.1	Cổ tức năm 2018 từ công ty con AGF	24.191.993.074
2.2	Lợi nhuận năm 2018 do công ty mẹ AGR thực hiện	21.302.260.142
3	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>3.674.037.823</b>
3.1	Trích khen thưởng CB-CNV (5% LN do Cty mẹ thực hiện)	1.065.113.007
3.2	Trích quỹ phúc lợi CB-CNV (2% LN do Cty mẹ thực hiện)	426.045.203
3.3	Trích khen thưởng HĐQT/BKS/Ban Tổng Giám đốc	2.182.879.613
	a. 2% lợi nhuận thực hiện	909.885.064
	b. 10% trên lợi nhuận vượt kế hoạch ĐHĐCĐ	1.272.994.549
4	<b>Lợi nhuận sau khi đã trích lập các quỹ</b>	<b>41.820.215.393</b>
5	<b>Cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt: 30% mệnh giá cổ phiếu</b> (đã tạm ứng 10% mệnh giá cổ phiếu)	<b>32.400.000.000</b> 10.800.000.000
6	<b>Lợi nhuận giữ lại</b>	<b>9.420.215.393</b>

- Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh và dự kiến chi trả cổ tức năm 2019.

STT	Khoản mục	ĐVT	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	VNĐ	776.789.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất)	VNĐ	58.312.000.000
3	Dự kiến chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt (*)	%	Tối thiểu 15%/mệnh giá (tương ứng 1.500 đồng/cổ phần)

(\*) Tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức năm 2019 nhằm mục đích là cơ sở tạm ứng cổ tức trong năm 2019 theo quy định của UBCKNN. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019 cụ thể sẽ do ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định tỷ lệ và thời điểm tạm ứng cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt.

- Tờ trình số 5: Ủy quyền HĐQT công ty chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019. Đơn vị kiểm toán được lựa chọn phải nằm trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Tờ trình số 6: Chế độ thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2019.
  - Kết quả thực hiện chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2018 như sau:
    - + Số tiền được phê duyệt: 1.020.000.0000 đồng/năm.
    - + Số tiền đã chi trả: 1.020.000.0000 đồng/năm.
  - Thông qua mức chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2019: 1.020.000.000 đồng/năm.

#### 4. Cổ đông thảo luận các nội dung trình bày tại Đại hội

##### Ý kiến cổ đông:

Cổ đông đã đóng góp nhiều ý kiến tại Đại hội, trong đó nội dung chính của các ý kiến như sau:

- Cổ đông đề nghị cung cấp thông tin về vốn đầu tư và công suất của Xưởng CBTP số 2.
- Tình hình thủ tục pháp lý các dự án tại TP HCM hiện nay rất khó khăn, đặc biệt các dự án có nguồn gốc tài sản công đang được quản lý chặt chẽ, đề nghị cung cấp thông tin tiến độ triển khai các dự án tại Quận 7 và Quận 8.
- Cổ đông ghi nhận nỗ lực của HĐQT và Ban Điều hành về kết quả kinh doanh hiệu quả của năm 2018. Việc triển khai các hoạt động cải tạo, mở rộng Xưởng CBTP số 2 và các kho là định hướng đầu tư đúng đắn. Tuy nhiên, kế hoạch lợi nhuận năm 2019 đặt ra thấp, chưa hợp lý so với triển vọng và cơ hội phát triển của ngành thực phẩm hiện nay rất lớn, đề nghị xem xét lại các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.
- Mức sinh hoạt tại khu vực Quận 7 hiện cao hơn so các khu vực lân cận ảnh hưởng đến đời sống công nhân, Công ty nên xem xét xây dựng các chính sách để giữ chân người lao động, bồi dưỡng

tay nghề, tăng các chế độ ưu đãi đối với đội ngũ lao động lớn tuổi có kinh nghiệm có đóng góp vào huấn luyện đào tạo lớp công nhân trẻ.

- Cổ đông đồng tình với các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, Xưởng CBTP số 2 đi vào hoạt động trong Quý 2/2019 sẽ phát sinh nhiều chi phí vận hành ban đầu và chưa thể tạo ra nhiều lợi nhuận trong thời gian đầu đi vào hoạt động. Đây cũng là tình hình chung của hầu hết các xưởng sản xuất mới đi vào hoạt động.

Ý kiến phúc đáp của Chủ toạ đoàn:

- Chi phí cải tạo mở rộng Xưởng CBTP số 2 là 72,5 tỷ đồng, kế hoạch hoàn tất đi vào hoạt động trong Quý 2/2019 với công suất dự kiến là 180 tấn/tháng.
- Hồ sơ pháp lý dự án bất động sản tại Quận 7 hiện vẫn đang chờ các cơ quan sở ban ngành liên quan phê duyệt. Do tình hình chung tại Thành phố Hồ Chí Minh, hầu hết tất cả các dự án bất động sản đều bị kéo dài thời gian phê duyệt quy hoạch; Dự án tại Quận 8 cũng trong tình trạng tương tự và vẫn đang được xem xét, cân đối hiệu quả trước khi triển khai dự án.
- HĐQT ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông. Trong năm 2019, về hoạt động mảng thực phẩm chế biến: các khoản chi phí điện, nước, phí bảo vệ môi trường đều tăng và đặc biệt việc điều chỉnh các chính sách nhân sự, chính sách tiền lương cho người lao động cũng ảnh hưởng lớn đến kết quả lợi nhuận, ngoài ra Công ty không chủ động được nguồn nguyên liệu đầu vào. Đánh giá các yếu tố trên, chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 đặt ra cũng là thách thức đối với Ban điều hành. Kế hoạch năm 2019 được xây dựng rất chi tiết và căn cứ vào tình hình thực tế trên tinh thần chia sẻ với khách hàng, người lao động và cổ đông.

129  
 TY  
 HÂN  
 HÃ  
 QUẬT  
 GỒ  
 HỒ

**5. Biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình**

Các cổ đông đã thực hiện biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình bằng hình thức bỏ phiếu thông qua Thẻ biểu quyết.

**6. Công bố kết quả biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình**

Ông Cao Xuân Cường - Trưởng ban Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết các Tờ trình như sau:

**a. Tờ trình số 1: Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 của Ban TGD, Báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS năm 2018**

Đồng ý	9.888.248 CP	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
Không đồng ý	0 CP	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
Không có ý kiến	0 CP	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**b. Tờ trình số 2: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**

Đồng ý	9.888.248 CP	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần
--------	--------------	----------------------------------

		có quyền biểu quyết tại đại hội
Không đồng ý	0 CP	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
Không có ý kiến	0 CP	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**c. Tờ trình số 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018**

Đồng ý	9.878.168 CP	Chiếm tỷ lệ 99,90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
Không đồng ý	0 CP	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
Không có ý kiến	10.080 CP	Chiếm tỷ lệ 0,10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**d. Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh và dự kiến chi trả cổ tức năm 2019**

Đồng ý	9.888.248 CP	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
Không đồng ý	0 CP	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
Không có ý kiến	0 CP	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**e. Tờ trình số 5: Ủy quyền HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019**

Đồng ý	9.888.248 CP	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
Không đồng ý	0 CP	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
Không có ý kiến	0 CP	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**f. Tờ trình số 6: Chế độ thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2019**

Đồng ý	9.888.248 CP	Chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
Không đồng ý	0 CP	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội
Không có ý kiến	0 CP	Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

**7. Kết luận các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua**

Theo khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty, các nội dung sau đây được ĐHĐCĐ thông qua:

- a. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 của Ban TGD, Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo của BKS năm 2018.

*Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.*

- b. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

*Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.*

- c. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

STT	CHỈ TIÊU	Số tiền (VND)
<b>1</b>	<b>Vốn điều lệ</b>	<b>108.000.000.000</b>
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>45.494.253.216</b>
2.1	Cổ tức năm 2018 từ công ty con AGF	24.191.993.074
2.2	Lợi nhuận năm 2018 do công ty mẹ AGR thực hiện	21.302.260.142
<b>3</b>	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>3.674.037.823</b>
3.1	Trích khen thưởng CB-CNV (5% LN do Cty mẹ thực hiện)	1.065.113.007
3.2	Trích quỹ phúc lợi CB-CNV (2% LN do Cty mẹ thực hiện)	426.045.203
3.3	Trích khen thưởng HĐQT/BKS/Ban Tổng Giám đốc	2.182.879.613
	a. 2% lợi nhuận thực hiện	909.885.064
	b. 10% trên lợi nhuận vượt kế hoạch ĐHĐCĐ	1.272.994.549
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau khi đã trích lập các quỹ</b>	<b>41.820.215.393</b>
<b>5</b>	<b>Cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt: 30% mệnh giá cổ phiếu</b>	<b>32.400.000.000</b>
	(đã tạm ứng 10% mệnh giá cổ phiếu)	10.800.000.000
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận giữ lại</b>	<b>9.420.215.393</b>

Tỷ lệ đồng ý: 99,90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

d. Thông qua Kế hoạch kinh doanh và dự kiến chi trả cổ tức năm 2019

STT	Khoản mục	ĐVT	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	VND	776.789.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất)	VND	58.312.000.000
3	Dự kiến chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt (*)	%	Tối thiểu 15%/mệnh giá (tương ứng 1.500 đồng/cổ phần)

(\*) Tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức năm 2019 nhằm mục đích là cơ sở tạm ứng cổ tức trong năm 2019 theo quy định của UBCKNN. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019 cụ thể sẽ do ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 biểu quyết thông qua.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định tỷ lệ và thời điểm tạm ứng cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt.

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

e. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019. Đơn vị kiểm toán được lựa chọn phải nằm trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

f. Thông qua mức chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2019 là 1.020.000.000 đồng/năm

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội.

**8. Trình bày Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019**

Ban Thư ký trình bày nội dung dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội.

Đại hội đã nhất trí biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 với tỷ lệ 100%.

**9. Bế mạc Đại hội**

Chủ tọa đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc lúc 11h10 cùng ngày.

Biên bản gồm chín (09) trang được lập thành ba (03) bản, có giá trị như nhau và được lưu giữ tại văn phòng Công ty. Các tài liệu của ĐHĐCĐ, các Thẻ biểu quyết, Biên bản kiểm phiếu biểu quyết là bộ phận không tách rời của Biên bản này.

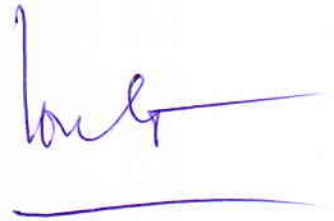
**CHỦ TỌA ĐOÀN**



VÕ THỊ HUYỀN LAN



NGÔ BÌNH LONG



PHẠM HẢI LONG

**BAN THƯ KÝ**



ĐOÀN NGỌC HỒNG HÀ



ĐOÀN THIÊN KIM